

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

TUẤN GIANG

ĐẶC ĐIỂM PHONG CÁCH
THI PHÁP THƠ NÔNG QUỐC CHẤN



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

TUẤN GIANG

**ĐẶC ĐIỂM PHONG CÁCH
THI PHÁP THƠ NÔNG QUỐC CHẤN**

Nghiên cứu, phê bình

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thịnh
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

1. Nhà văn Tùng Diễm (Trần Quang Diễm) *Trưởng ban*
2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô *Phó Trưởng ban*
3. TS. Trịnh Thị Thùy *Phó Trưởng ban*
4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình *Ủy viên kiêm Giám đốc*
5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính *Ủy viên*
6. PGS.TS. Lâm Bá Nam *Ủy viên*
7. ThS. Vũ Công Hội *Ủy viên*
8. ThS. Phạm Văn Trường *Ủy viên*
9. ThS. Nguyễn Nguyên *Ủy viên*
10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích *Ủy viên*

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điền
Phó Chủ tịch Thường trực
Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

Chương I

TIỂU SỬ TÁC GIẢ - TÁC PHẨM

I. Mở đầu

1. Lý do chọn đề tài

Văn học Việt Nam cổ xưa xuất hiện hai nền thơ ca: văn học người Việt, văn học các dân tộc thiểu số đan xen trên mọi vùng miền đất nước. Văn học các dân tộc thiểu số dưới triều đại phong kiến, phong kiến thuộc Pháp thiếu quan tâm giới thiệu trên văn đàn, ít người biết. Sau Cách mạng tháng Tám 1945, tầng lớp trí thức đồng bào các dân tộc đi cách mạng, kháng chiến làm nên sự nghiệp văn học, nghệ thuật rực sáng trên bầu trời sao các dân tộc Việt Nam và Quốc tế.

Nền văn học độc đáo, hấp dẫn ấy, xuất hiện nhiều nhà văn, nhà thơ người dân tộc, phá hệ vào các thế hệ người đọc yêu thích văn học các dân tộc thiểu số. Nếu phần này không liên hệ tới âm nhạc các dân tộc, ít người chưa biết đến khát vọng tình yêu những áng thơ ca, giai điệu âm nhạc từng dân tộc. Nền âm nhạc các

dân tộc xa xưa sống trong tinh thần cộng đồng, vui chơi, sinh hoạt lễ thức, biểu trưng văn hóa tinh thần bất diệt trong đồng bào. Vào thời kỳ kháng chiến trường kỳ, gian khổ, hy sinh, những giai điệu dân ca sâu lắng, lắng đọng ngọt ngào, bùng nổ niềm vui chói sáng cùng anh Bộ đội Cụ Hồ, đoàn dân công, thanh niên xung phong, hòa đồng đến từng thôn bản. Những làn điệu dân ca Tày - Nùng, Thái, Mông... thấm nhuần tâm hồn dân tộc theo suốt cuộc trường chinh, sang thời kỳ xây dựng đất nước, đồng bào miền Bắc, cả nước yêu thích dân ca các dân tộc thiểu số Việt Nam. Những làn điệu Then, xòe Thái, hát ru, dao duyên Mông... sống dậy trong lòng người dân Việt, âm vang mãi trường tồn như cây rừng đá núi. Làn điệu dân ca các dân tộc gợi nhớ nguồn cội, quê hương mỗi vùng miền, từng giai điệu đầm thắm, dịu êm, rộn ràng da diết, đắm say tình người. Say âm nhạc, đắm chìm vào thơ ca các dân tộc, không ít người Việt mang bút danh đồng bào dân tộc: Ma Văn Kháng, Cẩm Vĩnh Ui, Nhật Lai... Sau năm 1945, bùng sáng các nhà văn, nhà thơ người dân tộc nổi tiếng trên diễn đàn văn học Việt Nam. Nhiều bài thơ, tập thơ tác giả người dân tộc giới thiệu ra nước ngoài, khẳng định sự phát triển ngang tầm thời đại nền văn học nghệ thuật các dân tộc ít người trên văn đàn Quốc tế. Sự thành công ấy, góp phần không